TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 552/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 1, ngày 21 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 446/2018/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2018, giữa:

Ông Vũ Phương Đ, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1979

Địa chỉ: đường D, phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213; Điều 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 2; Điều 6; Điều 7; Điều 9; Điều 26 và Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Vũ Phương Đ, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1979

Địa chỉ: đường D, phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Phương Đ và bà Nguyễn Thị Thùy T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 76, quyển số: 01, do Ủy ban nhân dân phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 6 năm 2006).

- Về con chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông Vũ Phương Đ và bà Nguyễn Thị Thùy T cùng chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã tạm nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0023452 ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Vũ Phương Đ và bà Nguyễn Thị Thùy T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.1;
- CCTHADS Q.1;
- UBND P. Đa Kao;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tĩnh